

CHƯƠNG MỘT

THỤC NỮ RA TAY GIẾT HỒ

Lúc bấy giờ vào khoảng cuối năm binh Tuất (1406) tức Hồ Hán Thương ngũ niên, ngoài biên cương quân nhà Minh bên Tàu đã tràn xuống nước ta đánh chiếm các cửa ải¹. Quân Hồ thua to phải bỏ chạy về trấn thủ thành Đa Bang². Khí thế quân Minh rất là dũng mãnh, đánh đâu thắng đó.

Tình hình phương Bắc vô cùng khẩn trương!

Phương Nam vẫn còn đắm chìm trong khung cảnh tịch mịch vắng lặng của một sự đợi chờ...

Trên giong Lỗi Giang³ xuôi về miền Thanh Hóa có một con thuyền buông xuôi mái chèo. Cô lái đò đã ngưng tiếng hát từ lâu. Trên sông bây giờ chỉ còn nghe tiếng rã nước của con thuyền lướt nhẹ trên làn lau sậy và tiếng bì bõm thật khê của chiếc dầm bơi.

¹ Quân Minh tràn chiếm 2 cửa ải then chốt của nhà Hồ là Ba Lụy (Nam Quân) và Phú Lĩnh (thuộc tỉnh Tuyên Quang)

² Thuộc xã Cổ Pháp huyện Tiên Phong tỉnh Sơn Tây. Thành này Quý Ly cho xây từ năm Ất Dậu (1405) để chặn bước tiến của Thủy quân nhà Minh xâm nhập Đông Đô (Thăng Long).

³ tức Mã Giang.

Trời chiều thật êm.

Gió ngàn phương dường như ngưng thổi, để lại cho không gian một sự im vắng ngộp thở...

Thuyền tấp vào một nơi lau sậy sẫm uất, cô lái dò dùm mái chèo đập trên mặt nước ba cái thật khẽ... Từ trong mũi xuất hiện hai chàng thanh niên mặc dạ hành, phóng lên bờ.

Bỗng nghe có tiếng động nơi lùm cây gần đó... Một người đi ra tay dắt hai con tuấn mã. Người này đầu đội nón lá lụp sụp, mặc chiếc áo vải thô màu đen như nhà nông, chấp tay xá chào hai chàng thanh niên và trao dây cương, sau khi thì thầm vài câu.

Trong nháy mắt đôi kỵ mã lao mình vút đi. Người nông phu cũng cất bước và con thuyền từ từ rời bến...

Bấy giờ trên sông tiếng hát lãnh lót của nàng thôn nữ ngân lên, vang dội một vùng!

Một lúc sau đôi kỵ mã dừng cương trước một ngôi nhà ngói đỏ nằm kín đáo bên lũy tre xanh, thuộc ngoại ô tỉnh Thanh Hóa.

Hai chàng thanh niên buộc ngựa nơi lùm cây và bước tới cửa gõ hai tiếng «cách cách». Phút chốc cửa mở.

Một người đàn ông lú mặt ra, mừng rỡ reo lên:

A! Nhị vị công tử đã tới! Mời vào.

Khách vừa lách mình vào trong, chủ nhà đã hấp tấp cài then. Trời bên ngoài chưa tối, song cửa đóng kín mít nên bên trong phải thấp đèn.

Qua ánh sáng mờ ảo của ngọn đèn dầu hiện ra hai gương mặt thật tuấn nhã, mặt, mũi, miệng ...chi chi cũng giống nhau như đôi giọt nước. Chủ nhà lên tiếng:

— Xin lỗi! Tôi gặp nhị vị công tử mấy lần nhưng vẫn không tìm ra khác biệt!

Chàng thanh niên mặc dạ hành màu đen cười nhẹ:

— Tôi là huynh trưởng tên Trường Sơn, nhị đệ tôi tên Trường Giang.

Chàng thanh niên mặc dạ hành màu xanh thẫm cũng cười, tiếp lời:

— Trong gia đình tôi, ai ai cũng đều làm lẫn anh em tôi, huống hồ là lão bá?

Vị chủ nhà họ Dương tên Trang Tấn. Khi xưa là tay võ tướng đánh Nam dẹp Bắc dưới triều vua Trần Nghệ Tông và cũng là quan dưới trướng của Kim Ngô Đại Tướng quân Nguyễn Trường Hân, thân sinh của hai vị công tử này.

Từ khi Hồ Quý Ly chuyên quyền, rồi thoán ngôi nhà Trần, các quan trong triều có người chán nản xin về trí sĩ, có kẻ bất phục chiêu binh mãi mã chiếm cứ một vùng, sống đối lập với triều Hồ.

Dương Trang Tấn không may bị tai nạn, một chân mang tật, không đi đứng được bình thường nên đành sống cuộc đời bất động bên ruộng sản nương khoai nơi thôn Dạ Lý này, thuộc ngoại ô Thanh Hóa.

Trái lại Nguyễn Trường Hân tuy đã ngoài ngũ tuần, song thân thể còn cường tráng, tánh tình bất khuất, không chấp nhận chế độ nhà Hồ, nên đưa gia quyến về ẩn náu ở miền rừng núi cao nguyên Mừng Lai, tận biên thùi Lão Qua, bên

cạnh Lỗ Giang, ngày ngày thao luyện võ nghệ, tuyển mộ binh lính, chờ dịp đưa quân về Thanh Hóa tiêu diệt quân Hồ.

Nguyễn Trường Hân lập gia đình năm 30 tuổi và có hai quý tử song sinh đã được 21 tuổi. Cả giống nhau như hai giọt nước từ hình hài đến giọng nói. Trường Sơn ra trước làm anh, tuy con trẻ mà đã là một tay kiếm khách tuyệt luân, có sức mạnh địch muôn người. Thật đáng mặt anh hùng xuất chúng!

Ngược lại Trường Giang quyết không theo nghiệp cha, lại thề nguyện không rờ mớ gươm đao. Suốt ngày chàng miệt mài với sách vở... Cái học, cái biết, của chàng thật mênh mông vô tận, vời vợi như mây, sâu xa như biển ...Thật là một nhân vật phi thường hiếm có trên thế gian!

Ngoài cái học uyên bác, chàng còn có đặc tài về ăn nói. Lời của chàng phát ra không những thu phục nhân tâm người nghe, mà còn chứa chất cả một sức mạnh vô hình, khiến ai cũng phải kiêng nể.

Đương nhiên một kẻ học rộng biết nhiều, thứ chi cũng nghiên cứu, thì các môn «cầm kỳ thi họa» chàng phải sở trường.

Năm lên 11 tuổi, Trường Giang theo thân phụ vào triều kiến Thượng Hoàng Nghệ Tông, lúc ấy đang nằm trên giường bệnh⁴. Thượng Hoàng sợ mình không còn sống bao lâu nên cho vời các danh họa trong nước tới hoàng cung vẽ chân dung mình, để lưu lại cho con cháu. Trường Hân biết con mình có thiên tài nên đưa con đến trình diện Thượng Hoàng.

⁴ Nghệ Tông băng hà vào tháng chạp năm Giáp Tuất (1394) làm vua 3 năm, làm Thượng Hoàng 27 năm, thọ 74 tuổi.

Kết quả thi chàng hoa sĩ tí hon đã qua mặt các họa sĩ lừng danh thời ấy với bức chân dung của Nghệ Tông. Nét vẽ thật linh động, trông như người thật, khiến cho bà Hoàng Thái Hậu vô cùng xúc động. Sau đó Thượng Hoàng bảo vua Thuận Tông ban thưởng chàng họa sĩ một cây bút lông cán vàng, có khắc bốn chữ: «Thần Đồng Nam Quốc».

Hai anh em Trường Sơn Trường Giang mỗi ngày một lớn hình vóc như in, song tánh tình hoàn toàn khác biệt.

Trường Sơn hào hùng khí phách... Đúng là con nhà võ! Trái lại Trường Giang hòa nhã ôn nhu, phong tư thư thái của một học giả.

Ngày ngày Trường Sơn cùng cha và bọn gia binh thao luyện võ nghệ cung kiếm ...thì Trường Giang làm bạn riêng tư với sách vở, nghiên cứu tất cả tinh hoa của trời đất, của thế nhân.

Chàng thông suốt khoa thiên văn địa lý, lại lâu thông cả văn hoá lịch sử và ngôn ngữ các nước lân bang. Nói tóm lại, việc chi chàng cũng suu tâm học hỏi, ngoại trừ võ nghệ và cung kiếm!

Bị áp lực gia đình vốn chuộng võ nghiệp, chàng vẫn cương quyết nói:

— Xin song thân đừng ép con phải lấy gươm đao làm bạn. Làm trai ai cũng có chí lớn và quyết đem tài năng phục vụ cho tổ quốc. Nếu như gia huynh con có thể vung gươm giết kẻ thù, thì con cũng có thể dùng trí tuệ mà hủy diệt kẻ thù. Sức mạnh tinh thần nếu đem sánh với sức mạnh của vũ khí, ắt phải có phần hơn!

Lý luận của chàng tuy có sắc bén và đánh đổ được thành kiến chuộng võ bài văn của cha mẹ và huynh trưởng, song

vẫn làm cho mọi người lo âu. Vì giữa thời đại nhiễu loạn, con người không biết võ nghệ, không có vũ khí trong tay, làm sao giữ được thân? Làm sao chống nổi bạo quyền?

Trường Sơn thấy em khư khư từ chối, không chịu học tí võ phòng thân thì lấy làm lo. Tuy nhiên chàng nghĩ:

— Em ta có trí tuệ thông minh tuyệt đỉnh, dù nó gặp hoàn cảnh khó khăn nào, chắc cũng xoay sở được!

Trong nhà ai cũng lo lắng cho cậu quý tử này, mà ai cũng hãnh diện về cậu quý tử này! Gần như mọi việc quan trọng trong ngoài... song thân chàng đều hỏi qua ý kiến của chàng.

Với phong tư tao nhã, trí tuệ tuyệt vời và tài ăn nói thu phục lòng người, chàng đi đâu cũng gây được cảm tình. Chàng thích giao tình kết bạn, nên tri kỷ tri âm khắp nơi.

Trường Sơn thương và phục em hơn hết. Lúc nào xa cách thì thôi, khi gặp mặt anh em vô cùng khẩn khít, ý hợp tâm đầu.

Lý tưởng chung của họ cũng là lý tưởng của những con người ái quốc, khi nước mất nhà tan phải hy sinh thân thể để rửa thù cho nhà, rửa hận cho nước.

Từ khi bọn Hồ nắm quyền cai trị, gieo rắc bao đau thương khốn khổ cho dân lành. Nào là sưu cao thuế nặng, nào là không còn quyền sống tự do... Cả ngày làm lưng cực nhọc ngoài đồng áng, mà quanh năm suốt tháng không có gạo ăn. Bao nhiêu hoa màu triều đình Hồ cho bọn đồ đệ chó săn đem quân xe tới hốt không còn một mống!

Lúa vừa lú ngọn, quân binh đã tới canh chừng. Gia súc nuôi trong chuồng chưa kịp lớn, chúng đã đưa quân tới lừa. Cây trái trong vườn hãy còn xanh đã phải chui vào xe bọn quan quyền. Vườn sản nương khoai mới đó đã bị tan hoang!

Kẻ nào chống đối sẽ bị vào tù. Nhà tù mọc ra như nấm! Cho tới nhà dạy trẻ của các thầy đồ cũng biến thành nhà tù. Chùa miếu nếu không biến thành nhà tù thì cũng bị phá vỡ.

Thật trải qua bao thế hệ vua chúa từ khi lập quốc Hồng Bàng đến Đinh, Lê, Lý, Trần... Chưa có chế độ nào trị dân bằng cái kiểu cướp của bóc lột dân, lấy chính sách dã man làm phương châm trị quốc⁵.

Trước tình cảnh như thế, dân chúng phải bỏ nhà ra đi đào nạn ở các nước láng giềng. Kẻ ở lại vào rừng lập chiến khu. Trong nước loạn lạc nổi lên khắp nơi. Dân gian ai cũng muốn vùng lên tiêu diệt triều Hồ.

Hai anh em Trường Sơn và Trường Giang xót xa trước niềm đau của dân tộc nên dốc lòng lo việc cứu quốc.

Đêm trước Nguyễn Trường Hân cùng vài cận tướng và hai con bàn một kế hoạch tốc hành...

Nguyên khi hay tin quân Minh tràn qua biên thùy đánh chiếm các cửa ải một cách dễ dàng, chỉ vì triều đình Hồ không được lòng dân. Quân Minh dựa vào thế đó đi đến đâu cũng hô hào giải phóng dân tộc An Nam. Dân quân ta vì quá ghét Hồ mà buông gươm buông giáo, mặc cho quân ngoại bang tràn vào quê hương.

Trước tình thế đó, Nguyễn Trường Hân thấy không thể chần chừ việc tấn công triều đình Thanh Hóa. Ông nghĩ rằng cần phải diệt gấp triều đình thối tha hiện hữu, rồi nắm binh quyền trong tay mà chống lại quân ngoại xâm.

Vì tình hình khẩn trương nên Nguyễn Trường Hân quyết định cho hai con cấp bách đột nhập cung vi. Trường Giang có bốn phạm vẽ bức họa đồ của nội thành, ghi rõ những chỗ yếu

⁵ Hoàn toàn giả tưởng.

điểm của cảm vệ quân, để Nguyễn Trường Hân lập kế hoạch tấn công. Trường Sơn đi theo giữ an ninh cho em.

Thế nên chuyến đi của anh em họ chiều này vô cùng trọng đại và giữ hết sức bí mật, với sự hỗ trợ của Dương Trang Tấn.

Thấy hai chàng công tử vẫn chưa chịu ngồi xuống ghế, chủ nhà nói:

— Để tôi vào nhà trong bảo bọn trẻ dọn bữa ăn qua loa cho nhi vị trước khi đi...

Trường Sơn vội vàng ngắt lời:

— Xin lão bá gấp sửa soạn ra đi cùng chúng tôi trước khi trời tối, vì nhị đệ không thể vẽ trong bóng đêm. Mình cần lên vào giờ họ ăn cơm chiều, sự canh phòng sẽ lơ là hơn.

Dương Trang Tấn nghe nói hấp tấp bỏ chạy vào nhà trong, chớp mắt trở ra với bộ y phục nát bét, trên vai có đeo một túi vải vá víu nhiều chỗ, tay cầm gậy.

Cả ba tức khắc rời khỏi gian nhà cùng với đôi tuần mã nhắm hướng Tây Bắc Thanh Hóa phi nước đại...

Chốc sau ngựa đi vào con đường ngoằn ngoèo tối om, lau sậy mọc vút khỏi đầu, mênh mông như rừng hoang.

Bấy giờ trước mắt họ hiện ra bức tường dài hun hút. Cả ba xuống ngựa dắt bộ một đôi đến con đường mòn cạnh chân tường. Trường Sơn rí nhỏ vào tai em và Dương Trang Tấn mấy lời... rồi tung mình vào trong thành nhẹ nhàng như chiếc lá rơi.

Dương Trang Tấn trông theo mỉm cười, đưa mắt nhìn Trường Giang, ngụ ý vô cùng khâm phục thế phóng qua tường của Trường Sơn. Trường Giang gục gật đầu, bảo khẽ:

— Võ nghệ anh ấy ngày nay xuất chúng lắm. Riêng tôi không biết tí gì! Cũng may hàng ngày tôi có tập chạy nhảy cho thân thể cường tráng, mà gặp bức thành này không đến nỗi chào thua.

Lúc ấy bỗng có tiếng mèo kêu vang lên. Trường Giang chấp tay xá chào Dương Trang Tấn, rồi cũng nhún mình phóng qua thành.

Dương Trang Tấn đứng im lặng nghe động tĩnh một lúc mới dắt đôi ngựa đến giậu nơi bụi chuối um tùm gần đó, rồi tới ngồi tựa lưng nơi vách thành nhắm mắt ngủ...

Xem ông không khác gì một hành khất vô gia cư tìm chỗ nghỉ lưng!

Trong khi đó anh em Trường Sơn đang len lỏi giữa khu vườn đào. Đào nơi đây trồng san sát, thành hàng dày kín, lá cành sẫm uất, bít cả lối đi.

Chợt có một cơn gió thoảng qua cùng với hương thơm ngào ngạt. Hai anh em Trường Sơn nương mình theo hướng gió... Chẳng mấy chốc trước mắt họ hiện ra rừng hoa đủ loại, trăm màu nghìn sắc, hương bay nồng nực tỏa ngát một vùng.

Chính giữa rừng hoa có một hồ sen nho nhỏ, một chiếc tiểu kiều có thành cầu hình bán nguyệt bắc ngang, để đi qua bên kia là một hòn sơn giả với thác nước nhân tạo chảy róc rách, làm cho khung cảnh vô cùng nên thơ.

Từ khu hoa viên có hai con đường lát đá dẫn về hai dãy hành lang có nóc. Mà đầu đàn ông kia là tòa lầu các diễm lệ nguy nga.

Thỉnh thoảng có vài tên cầm binh cầm thương đao sáng quắc đi tới đi lui nơi dãy hành lang.

Hai anh em Trường Sơn đứng núp nơi hòn non bộ dò xét tình hình... Trường Giang lo ngúy ngoáy vẽ họa đồ.

Bỗng hai anh em thấy nơi hành lang bên tả có bầy cung nữ độ 20 cô, tuổi độ 15,16, xiêm y lộng lẫy, trên tay người nào cũng có cầm một bó hoa sen.

Trường Sơn bám tay em kéo đi về hướng đó... Cũng may giờ ấy là giờ cơm chiều, các phiên gác cũng lơ là, nên hai anh em họ Nguyễn không gặp trở ngại nào.

Bầy con gái không hay biết có kẻ mon men phía sau, cười nói vang rân:

— Bữa này chúng mình vũ một vũ khúc mới, chắc Thượng hoàng phải vừa lòng.

— Thượng hoàng chỉ mê nàng Huỳnh Như, chứ đâu thèm để ý đến bọn mình!

Trường Sơn và Trường Giang đi phía sau, nghe câu chuyện của họ thì đoán chắc bọn này đi hát múa làm vui cho Quý Ly, nên càng theo họ bèn gót.

Khi đoàn cung nữ bước vào tòa nhà khép cửa lại, hai anh em Trường Sơn liền nép mình nhìn vào lỗ hẽ, chú mắt trông vào...

Trời bên ngoài chưa tối, song bên trong đèn đốt sáng rực. Gian phòng to lớn như một cái đình. Tường vách sơn son thếp vàng, trình bày cực kỳ diễm lệ. Có điều phòng để trống không, chẳng thấy bàn ghế vật dụng chi, ngoài chiếc giường hình thù như cái Ngai Vua.

Trên giường có hai nàng con gái thật đẹp, ăn mặc hở hang, ngồi tựa lưng nơi thành giường, đôi chân hơi duỗi ra để làm gối cho một người nửa nằm nửa ngồi.

Người ấy là một lão già thân hình gầy yếu, râu tóc bạc phơ, gương mặt nhọn choắt choắt.

Một người con gái khác quỳ cạnh chân giường, hai tay nâng mâm thức ăn đầy rượu thịt hoa quả... Hai cô gái ngồi trên giường, một cô rót rượu dâng lên, một cô gắp thịt bỏ vào miệng lão già...

Bây con gái mới vào mọp đầu xuống tung hô: «Thượng Hoàng vạn tuế», khiến hai anh em Trường Sơn chấn động tâm thần, vì biết đó là tên gian tặc cướp nước Hồ Quý Ly!

Trường Sơn giận run, nói:

— Giặc ngoại bang đã dày xéo quê hương, lão già này còn ở đây lo hưởng thụ bên cạnh gái đẹp! Anh phải cho lão một nhát kiếm cho xong đời một kẻ gây họa cho dân!

Chàng nói vừa xấn bước tới, ý chừng muốn tông cửa xông vào... Trường Giang kinh hoảng níu tay anh, bảo sẽ:

— Gia huynh đừng nóng tính mà hư việc! Bọn phận chúng ta tới đây không phải để giết lão. Việc đại sự phải có kế hoạch hẳn hoi, chớ không thể hành động trong một phút bốc đồng.

Nghe lời can gián của em, Trường Sơn đứng nép mình trở lại chỗ cũ, song bàn tay còn run rẩy trong tay em vì cơn bực tức chưa nguôi.

Lúc bấy giờ bày vũ nữ đã bắt đầu múa hát. Lốp xiêm y lộng lẫy cùng với đai lụa ngũ sắc phát phơ... Trông các nàng không khác gì đàn bướm nhõn như bay lượn ...

Già Hồ dường như không để ý đến bọn con gái múa hát trước mắt. Thần sắc lão có vẻ xôn xang khó chịu như trông đợi một ai?

Điệu vũ vừa dứt, bỗng nghe một tiếng «két»... Cánh cửa từ phòng bên mở ra. Lão Hồ ngồi bật dậy, đôi mắt hau háu, nét mặt hớn hỡ. Lão khoát tay ra lệnh bọn vũ nữ đứng vệt qua, để nhường chỗ cho một người từ phòng bên kia đi ra ...

Mọi con mắt đồng chiếu về hướng ấy, kể cả anh em Trường Sơn.

Gian phòng vụt im phăng phắc. Không ai dám buông hơi thở mạnh vì sợ làm tiêu tan hình ảnh siêu phàm thoát tục của giai nhân xuất hiện trước mắt họ.

Người con gái mới đến cực kỳ diễm lệ, song đôi mắt buồn da diết. Nàng chỉ hơi nghiêng mình làm lễ, chớ không dập đầu tung hô Thượng Hoàng.

Già Hồ nhìn nàng ngây dại một lúc mới tỉnh cơn mê. Lão run run nói:

— Sao giai nhân để ta chờ lâu quá vậy? Ta cứ lo sợ giai nhân đau bệnh chưa dứt.

Nàng ấy không đáp, chỉ hơi nhếch môi cười. Một nụ cười hết sức chua chát gượng gạo. Lão Hồ lại hỏi:

— Bữa nay nàng có thể cho ta thưởng thức khúc Nghệ Thường được không?

Thiếu nữ vẫn không trả lời, song gật đầu tỏ ý vâng chịu. Nàng bắt đầu điệu vũ...

Hai tay nàng vung vẩy hai giải lụa màu trắng, nàng mặc chiếc áo màu thiên thanh tay rộng, thân hình ẻo lã, lúc ẩn, lúc hiện... Giải lụa phát phơ như mây bay, như gió vờn, vô cùng ngoạn mục!

Bỗng dung nàng cất tiếng hát... Âm thanh réo rất du dương như ru hồn người vào bến mộng bờ mê nào...

Già Hồ như con người bằng gỗ, không cử động, không nhúc nhích, thần hồn điên đảo, nửa tỉnh, nửa say...

Thình lình trong tay áo rộng của nàng mỹ nữ có một vật sáng bay ra như một ánh sao xẹt.

Ánh sao ấy chỉ là một thanh đao nhỏ, mỏng như lá liễu, sáng ngời, cắm phập trên phần ngực nỏ nà phơi bày của một trong hai cô gái ngồi làm gối cho lão Hồ.

Nàng ấy chỉ kịp rú lên một tiếng rồi ngã xuống giường lẫn lộn giã chết trên vũng máu. Người con gái ngồi bên cạnh quá kinh hãi cũng bất tỉnh ngã theo. Bọn vũ nữ trong phòng hồn vía không còn, xô nhau chạy... Có kẻ đứng một chỗ thét la inh ỏi.

Già Hồ bảy giờ mới tỉnh mộng, phóng khỏi giường la thét thanh:

— Quân bay đâu! Bắt thích khách! Bắt thích khách!

Mỹ nữ vẫn đứng nguyên một chỗ, nét mặt thật trầm tĩnh, không sợ hãi, cũng không bỏ chạy. Nàng ngược mặt lên trời than nhỏ:

— Ôi, vận nước suy vi! Thanh đao của ta đã không giết được kẻ thù của dân tộc! Huỳnh Như này hôm nay đành phải chết tại đây!

Nàng dứt lời bước tới mấy bước... rút thanh đao đang cắm trên ngực cô gái nạn nhân ra. Máu văng tung toé vào người nàng. Mặt nàng nhợt nhạt lạnh lùng, dí mũi đao vào ngực mình đâm mạnh một nhát...

Tác động của nàng thật bất ngờ và thật nhanh ! Nhưng cũng không nhanh bằng một người từ ngoài cửa xông vào như một cơn gió lốc.

Người ấy tước thanh đao trên tay mỹ nữ, ôm nàng chạy bay ra hướng vườn Thượng Uyển...

Người ấy không ai khác hơn là Trường Sơn!

Mới đầu chàng thấy bọn cung nữ múa hát làm trò vui cho già Hồ, trong lòng lấy làm bức tức. Nếu không có Trường Giang bên cạnh níu giữ lại, chàng đã xông vào giết hết cả lũ cho đã giận.

Bất ngờ sự xuất hiện của Huỳnh Như có vẻ lạ lùng. Kế đó hành động thích khách của nàng khiến anh em chàng sững sờ kinh hãi chưa kịp có phản ứng nào?

Đến khi thấy Huỳnh Như quyết tìm cái chết, hai anh em Trường Sơn không chần chừ nữa, tông cửa xông vào giải cứu.

Trường Sơn nhanh chân lẹ tay hơn em, giựt được thanh đao trong tay Huỳnh Như. Mũi đao đã ghim vào da thịt, tuy không đến nỗi sâu, song máu đổ khá nhiều. Nàng nằm quằn quại trên đôi tay chàng không khác gì một cánh hoa vờ vờ trước gió.

Bấy giờ cung vi náo loạn. Bọn vệ binh ùn ùn kéo đến, hò hét rượt theo anh em Trường Sơn. Đường trong hoa viên khúc chiết, vướng bận bởi khóm hoa bụi kiểng không chạy nhanh được, do đó binh Hồ mỗi lúc một xấp gần...

Thấy thế nguy, Trường Sơn trao thiếu nữ cho em, bảo:

— Hiền đệ hãy đưa nàng ra trước tìm cách cứu chữa, may ra nàng không đến nỗi chết ! Anh chặn bước tiến của bọn lính, nhân thể cho chúng ném mùi kiếm báu họ Nguyễn.

Trường Giang vâng lời anh ôm thiếu nữ chạy về phía vườn đào tìm lối cũ trở ra. Trường Sơn còn lại một mình tay

không vương bận Huỳnh Như, liền tuốt kiếm khỏi võ, đứng sừng sừng như một vị thần, khí thế vô cùng dũng mãnh. Bọn thị vệ ào tới tấn công... Tay chàng vung tả, chém hữu... Mỗi nhát kiếm đưa ra là máu đỏ thịt rơi, lớp lớp người ngã gục!

Chém giết một hồi sức chàng đã bắt đầu sút kém, mà binh Hồ tràn tới mỗi lúc một đông, bao vây chàng vào giữa.

Trường Sơn chống cự thêm một lúc cánh tay đỡ gạt đã yếu. Bọn Hồ thừa thế tấn công ráo riết. Toàn thân chàng bấy giờ đầy thương tích, y phục rách toác nhiều chỗ...

Biết không thể cầm cự được lâu, chàng mở đường máu phi thân ra khu vườn đào.

Nhờ vườn cây sẫm uất, sự rượt bắt khó khăn, nên chàng thoát khỏi vòng vây địch chạy đến vách thành, tung mình ra ngoài. Bọn Hồ bấy giờ mới lục đục kéo đến.

Chân vừa chạm đất, Trường Sơn đã nghe tiếng hí của con tuấn mã. Không chần chừ, chàng phóng lên yên ngựa sải như bay, bất kể phương hướng.
